

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 365/TTr-NV ngày 05 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 09 danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc thẩm quyền giải

quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao trách nhiệm công khai danh mục, nội dung thủ tục hành chính:

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã công khai đầy đủ danh mục và nội dung 09 thủ tục hành chính trong lĩnh vực lao động, tiền lương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận 1 cửa cấp huyện, cấp xã thuộc thẩm quyền giải quyết; rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết danh mục 09 thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này, trong thời hạn chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

2. Văn phòng UBND tỉnh nhập, đăng tải công khai dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ danh mục thủ tục hành chính có số thứ tự: Số 37, 38, 39, 41, 42, 43, 44, 45 mục III Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 11/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả tại cơ quan, đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Phúc; Số thứ tự 2 mục I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ-CT ngày 06/01/2021 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực người có công với cách mạng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; Số thứ tự 1, 2 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 1484/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Phúc;

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- VNPT Vĩnh Phúc;
- Lưu: VT, KSTT, KSTT3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Việt Văn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
HOẶC BỊ BỎ BỎ TRONG LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ, UBND CẤP
HUYỆN VÀ UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VINH PHÚC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ:**

1. Thủ tục : Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp

Thời hạn giải quyết	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.
Địa điểm thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (Địa chỉ: số 5, đường Nguyễn Trãi, Phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.
Phí, lệ phí	Không
Căn cứ pháp lý	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
Ghi chú	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo quy định tại số thứ tự 1 mục B phần II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

	và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
--	---

2. Thủ tục: Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể

Thời hạn giải quyết	14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.
Địa điểm thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (Địa chỉ: số 5, đường Nguyễn Trãi, Phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.
Phí, lệ phí	Không
Căn cứ pháp lý	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, Hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con.
Ghi chú	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện tại số thứ tự 7 mục B phần II ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

3. Thủ tục: Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể.

Thời hạn giải quyết	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.
Địa điểm thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (Địa chỉ: số 5, đường Nguyễn Trãi, Phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.
Phí, lệ phí	Không
Căn cứ pháp lý	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, Hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con.
Ghi chú	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện tại số thứ tự 8 mục B phần II ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

4. Thủ tục: Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động

Thời hạn giải quyết	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.
---------------------	---

Địa điểm thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (Địa chỉ: số 5, đường Nguyễn Trãi, Phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.
Phí, lệ phí	Không
Căn cứ pháp lý	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.
Ghi chú	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện tại số thứ tự 2 mục B phần II ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

5. Thủ tục: Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động

Thời hạn giải quyết	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.
Địa điểm thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (Địa chỉ: số 5, đường Nguyễn Trãi, Phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.
Phí, lệ phí	Không

Căn cứ pháp lý	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.
Ghi chú	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện tại số thứ tự 3 mục B phần II ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

6. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động

Thời hạn giải quyết	- 15,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép. - 19 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép.
Địa điểm thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (Địa chỉ: số 5, đường Nguyễn Trãi, Phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

Phí, lệ phí	Không
Căn cứ pháp lý	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.
Ghi chú	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện tại số thứ tự 4 mục B phần II ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

7. Thủ tục: Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động

Thời hạn giải quyết	15,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.
Địa điểm thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (Địa chỉ: số 5, đường Nguyễn Trãi, Phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.
Phí, lệ phí	Không
Căn cứ pháp lý	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban

	nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.
Ghi chú	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện tại số thứ tự 5 mục B phần II ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

8. Thủ tục: Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động

Thời hạn giải quyết	19 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.
Địa điểm thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (Địa chỉ: số 5, đường Nguyễn Trãi, Phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.
Phí, lệ phí	Không
Căn cứ pháp lý	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành

	một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.
Ghi chú	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện tại số thứ tự 6 mục B phần II ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ, UBND CẤP HUYỆN VÀ UBND CẤP XÃ

1. Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a

Thời hạn giải quyết	17,5 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ
Địa điểm thực hiện	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã
Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.
Phí, lệ phí	Không
Căn cứ pháp lý	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01/8/2014 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi 45 a theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi,

	bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a; - Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a.
Ghi chú	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện tại số thứ tự 9 mục B phần II ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ